

Số: 94/2023/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 28 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 76/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm: 1993

Trú tại : tổ 50, khu 5, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Anh Nguyễn Đình N, sinh năm: 1993

Trú tại: số 253 Ngô Gia Tự, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Đình N và chị Đinh Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội vào ngày 10/5/2019. Sau khi kết hôn thời gian đầu anh Nguyễn Đình N và chị Đinh Thị Thu H chung sống hạnh phúc đến cuối tháng 12/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm yêu thương với nhau. Hiện anh N và chị H đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau, người nào chỉ biết bổn phận người ấy, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Đình N và chị Đinh Thị Thu H thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: anh Nguyễn Đình N và chị Đinh Thị Thu H xác nhận trong quá trình chung sống có 01 người con chung là cháu Nguyễn Đình Minh

K, sinh ngày 17/11/2019. Khi ly hôn anh N và chị H thoả thuận thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K cho chị Đình Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Khánh thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Đình N có nghĩa vụ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K mỗi tháng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung và khoản nợ chung: anh Nguyễn Đình N và chị Đình Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Đình N và chị Đình Thị Thu H thoả thuận thống nhất: chị Đình Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình N và chị Đình Thị Thu H

- Về con chung: anh Nguyễn Đình N và chị Đình Thị Thu H xác nhận trong quá trình chung sống có 01 người con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 17/11/2019. Khi ly hôn anh N và chị H thoả thuận thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K cho chị Đình Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Khánh thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Đình N có nghĩa vụ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K mỗi tháng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung là cháu Nguyễn Đình Minh K thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đình N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: anh Nguyễn Đình N và chị Đình Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: anh Nguyễn Đình N và chị Đinh Thị Thu H thỏa thuận thống nhất: chị Đinh Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự mà chị Đinh Thị Thu H đã nộp là 300.000.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001684 ngày 15/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Đinh Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm
tp Hà Nội.
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng